

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

06 tháng năm 2025
The sixth month of 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange.

Tên Công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PHƯỚC AN/ PHUOC AN COFFEE JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Km 26, Quốc lộ 26, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk./ Km 26, National Route 26, Ea Yong Ward, Krong Pak District, DakLak Province, Viet Nam

Điện thoại/Telephone: (0262) 3521149.

Email: pancoffeeco@gmail.com.

Mã chứng khoán/Stock Code: CPA

Vốn điều lệ/Charter capital: 236.279.900.000 đồng / VND 236,279,900,000

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including resolutions passed by written consultation):

TT	Số NQ – QĐ	Ngày	Nội dung
01	01-2025/NQ-ĐHĐCĐ	09/05/2025 May 9, 2025	+ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT. <i>Approval of the Board of Directors' report on business performance in 2024 and the activity plan for 2025.</i> + Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. <i>Approval of the Supervisory Board's report on operations in 2024 and the activity plan for 2025.</i> + Thông qua các Tờ trình về một số nội dung liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. <i>Approval of the proposals on certain matters under the authority of the General Meeting of Shareholders.</i>

II. Hội đồng quản trị/Board of Directors :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT Board of Directors' members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of dismissal
1	Lê Nguyên Hòa Mr. Le Nguyen Hoa	Chủ tịch HĐQT BOD Chairperson	22-4-2022 April 22, 2022	
2	Hồ Sỹ Trung Mr. Ho Sy Trung	PCT HĐQT BOD Vice Chairperson	22-4-2022 April 22, 2022	
3	Nguyễn Huyền Trâm Ms. Nguyen Huyen Tram	TV HĐQT BOD Member	22-4-2022 April 22, 2022	
4	Dương Kim Nhung Mr. Duong Kim Nhung	TV HĐQT BOD Member	22-4-2022 April 22, 2022	
5	Tôn Thị Bích Vân Ms. Ton Thi Bich Van	TV HĐQT BOD Member	21-4-2023 April 21, 2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT Board of Directors' members	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Lê Nguyên Hòa Mr. Le Nguyen Hoa	02	2/2	
2	Hồ Sỹ Trung Mr. Ho Sy Trung	02	2/2	
3	Nguyễn Huyền Trâm Ms. Nguyen Huyen Tram	02	2/2	
4	Dương Kim Nhung Mr. Duong Kim Nhung	02	2/2	
5	Tôn Thị Bích Vân Ms. Ton Thi Bich Van	02	2/2	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hoạt động thường xuyên kiểm tra, giám sát ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết HĐQT, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ giao; Yêu cầu ban TGD báo cáo và công bố kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh theo quy định; Đồng thời đề ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2025./ *Regularly supervised and monitored the Executive Board in implementing the resolutions of the Board of Directors and executing the business plan assigned by the General Meeting of Shareholders; requested the Executive Board to report and disclose business performance results in accordance with regulations; and at the same time proposed solutions to improve business efficiency in the second half of 2025.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không có/ None*

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors:*

TT No.	Số Nghị quyết <i>Resolution/Decision Number</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung chủ yếu <i>Description</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
01	01-2025/NQ-HĐQT	28/02/2025 <i>February 28, 2025</i>	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Finalizing the list of shareholders for convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
02	02-2025/NQ-HĐQT	24/03/2025 <i>March 24, 2025</i>	Gia hạn chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. <i>Extending the deadline for finalizing the list of shareholders for convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/*Board of Supervisors.*

1- Thông tin về thành viên BKS/*Information about members of Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Thị Tri <i>Ms. Nguyen Thi Tri</i>	Trưởng Ban BKS <i>Head of Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm ngày 22-4-2022 <i>Appointed on April 22, 2022</i>	Thạc sỹ QTKD <i>Master of Business Administration (MBA)</i>

2	Trần Thị Kim Oanh <i>Ms. Tran Thi Kim Oanh</i>	Thành viên <i>Member of Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm ngày 22-4-2022 <i>Appointed on April 22, 2022</i>	Thạc sỹ Master's degree
3	Lê Văn Khuân <i>Mr. Le Văn Khuan</i>	Thành viên <i>Member of Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm ngày 22-4-2022 <i>Appointed on April 22, 2022</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>

2- Cuộc họp của ban kiểm soát/ *Meetings of the Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Thị Tri <i>Ms. Nguyen Thi Tri</i>	01	100%	100%	
2	Trần Thị Kim Oanh <i>Ms. Tran Thi Kim Oanh</i>	01	100%	100%	
3	Lê Văn Khuân <i>Mr. Le Văn Khuan</i>	01	100%	100%	

3- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, TGD/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Giám sát việc ban hành các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty: Các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty được ban hành trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Công ty./ *Supervising the issuance of resolutions by the GMS and BOD of the Company: The resolutions of the GMS and the BOD are issued based on compliance with the Company's Charter, the GMS Resolutions, and the internal governance regulations and rules of the Company.*

- Giám sát việc tổ chức thực hiện những công việc trọng tâm của HĐQT công ty như tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; triển khai thực hiện tái cấu trúc công ty; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động.../ *Supervising the implementation of key tasks of the BOD: These include implementing the 2025 business plan, improving capital efficiency, carrying out the company's restructuring, and organizing and directing the implementation of policies for employees, among others.*

- Nhìn chung, hoạt động của HĐQT công ty phù hợp với các quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty. Về cơ bản HĐQT Công ty đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo luật định./ *In general, the activities of the BOD are in accordance with the law, the GMS Resolutions, and the Company's Charter. The BOD has essentially carried out its rights and obligations as stipulated by law.*

- TGD đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT công ty./ *The CEO has properly performed his functions, tasks, and delegation from the BOD, executing the GMS and BOD resolutions.*

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance: (Không có)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty /The list of affiliated persons of the Company:

ST T No.	Tên tổ chức cá nhân <i>Name of individual organization</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán <i>Stock trading account</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company (if available)</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH paper number, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Headqua rters address/ Contact address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>The starting point is the person involved</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>The moment is no longer the person involved</i>	Lý do <i>Reaso n</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Related relationshi p with the company</i>
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10
1	Lê Nguyên Hòa <i>Mr. Le Nguyen Hoa</i>		Chủ tịch HĐQT <i>BOD Chairperson</i>			10/12/2021 <i>December 10, 2021</i>			
2	Hồ Sỹ Trung <i>Mr. Ho Sy Trung</i>		PCT HĐQT <i>BOD Vice Chairperson</i>			10/08/2017 <i>August 10, 2017</i>			
3	Nguyễn Huyền Trâm <i>Ms. Nguyen Huyen Tram</i>		TV HĐQT <i>BOD Member</i>			10/12/2021 <i>December 10, 2021</i>			
4	Dương Kim Nhung <i>Mr. Duong Kim Nhung</i>		TV HĐQT <i>BOD Member</i>			22/04/2022 <i>April 22, 2022</i>			
5	Tôn Thị Bích Vân <i>Ms. Ton Thi Bich Van</i>		TV HĐQT <i>BOD Member</i>			21/04/2023 <i>April 21, 2023</i>			
6	Nguyễn Thị Tri <i>Ms. Nguyen Thi Tri</i>		Trưởng Ban BKS <i>Head of Supervisory Board</i>			22/04/2022 <i>April 22, 2022</i>			
7	Trần Thị Kim Oanh <i>Ms. Tran Thi Kim Oanh</i>		Thành viên <i>Member of Supervisory Board</i>			22/04/2022 <i>April 22, 2022</i>			
8	Lê Văn Khuân <i>Mr. Le Van Kuan</i>		Thành viên <i>Member of Supervisory Board</i>			22/04/2022 <i>April 22, 2022</i>			

301
ÔN
Ổ F
À
HỦ
SPH

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*: Không/ *None*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm giữ quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không/ *None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*: Không/ *None*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons*:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons*:

327
GTY
HÃ
PH
ICA
C-1

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number, ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of-period shareholding	Ghi chú Notes
A01	A03	A04	A05	A08	A09	A10	A11	A12	A13	A15
I/	Lê Nguyên Hòa Mr. Le Nguyen Hoa		Chủ tịch HĐQT BOD Chairperson					0	0.00%	
1	Lê Văn Hồ Mr. Le Van Ho							0	0.00%	Bố ruột/ Biological father
2	Nguyễn Thị Phái Ms. Nguyen Thi Phai							0	0.00%	Mẹ ruột (mất)/ Biological mother (deceased)
3	Dương Thị Trúc Bạch Ms. Duong Thi Truc Bach							0	0.00%	Vợ/ Wife
4	Dương Quang Nghiêm Mr. Duong Quang Nghiem							0	0.00%	Cha Vợ (mất)/ Father-in-law (deceased)
5	Nguyễn Thị Minh Chương Ms. Nguyen Thi Minh Chuong							0	0.00%	Mẹ Vợ (mất)/ Mother-in-law (deceased)
6	Lê Nguyên Bình Mr. Le Nguyen Binh							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
7	Trần Thị Đoan Chi Ms. Tran Thi Doan Chi							0	0.00%	Con dâu/ Daughter-in-law
8	Lê Thị Bạch Dương Ms. Le Thi Bach Duong							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
9	Nguyễn Minh Phúc Mr. Nguyen Minh Phuc							0	0.00%	Con rể/ Son-in-law
10	Lê Thị Phương Đông Ms. Le Thi Phuong Dong							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number, ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of-period shareholding	Ghi chú Notes
11	Nguyễn Lan Mr. Nguyen Lan							0	0.00%	Anh rể (mất)/ Brother-in-law (deceased)
12	Lê Thị Thu Thủy Ms. Le Thi Thu Thuy							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
13	Nguyễn Ngọc Thành Mr. Nguyen Ngoc Thanh							0	0.00%	Anh rể (mất)/ Brother-in-law (deceased)
14	Lê Thị Diệu Trang Ms. Le Thi Dieu Trang							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
15	Võ Hoàng Khanh Mr. Vo Hoang Khanh							0	0.00%	Em rể (mất)/ Brother-in-law (deceased)
16	Lê Thị Diệu Tri Ms. Le Thi Dieu Tri							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
17	Nguyễn Văn Hùng Mr. Nguyen Van Hung							0	0.00%	Em rể (mất)/ Brother-in-law (deceased)
18	Lê Thị Diệu Tâm Ms. Le Thi Dieu Tam							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
19	Nguyễn Ngọc Mỹ Mr. Nguyen Ngoc My							0	0.00%	Em rể/ Brother-in-law
20	Lê Nguyên Hào Mr. Le Nguyen Hao							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
21	Hoàng Thị Kim Phượng Ms. Hoang Thi Kim Phuong							0	0.00%	Em dâu/ Sister-in-law

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number, ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of-period shareholding	Ghi chú Notes
II/	Hồ Sỹ Trung Mr. Ho Sy Trung		Phó Chủ tịch HĐQT BOD Vice Chairperson					2,037	0.01%	Người đại diện vốn NN
1	Hồ Sỹ Ngô Mr. Ho Sy Ngo							0	0.00%	Bố ruột/ Biological father
2	Trương Thị Diễm Ms. Truong Thi Diem							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Nguyễn Văn Cưu Mr. Nguyen Van Cuu							0	0.00%	Cha Vợ (mất)/ Father-in-law (deceased)
4	Phạm Thị Liên Ms. Pham Thi Lien							0	0.00%	Mẹ Vợ (mất)/ Mother-in-law (deceased)
5	Nguyễn Thị Hồng Vân Ms. Nguyen Thi Hong Van							0	0.00%	Vợ/ Wife
6	Hồ Trung Dũng Mr. Ho Trung Dung							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
7	Trương Tuấn Anh Mr. Truong Tuan Anh							0	0.00%	Con rể/ Son-in-law
8	Hồ Thị Vân Anh Ms. Ho Thi Van Anh							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
9	Hồ Thị Vân Nhi Miss. Ho Thi Van Nhi							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
10	Hồ Thị Thanh Mai Ms. Ho Thi Than Mai							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
11	Hồ Sỹ Hiếu							0	0.00%	Anh ruột/ Biological

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number, ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of-period shareholding	Ghi chú Notes
	Mr. Ho Sy Hieu									older brother
12	Hồ Thị Thanh Xuân Ms. Ho Thi Thanh Xuan							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
13	Hồ Thị Hường Ms. Ho Thi Huong							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
14	Trần Đăng Mr. Tran Dang							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
15	Trần Thị Hào Ms. Tran Thi Hao							0	0.00%	Chị Dâu/ Sister-in-law
16	Phạm Ngọc Sơn Mr. Pham Ngoc Son							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
17	Phạm Ngọc Tuấn Mr. Pham Ngoc Tuan							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
III/	Nguyễn Huyền Trâm Ms. Nguyen Huyen Tram		Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc BOD Member - Chief Executive Officer" (CEO)					0	0.00%	
1	Nguyễn Hữu Thuận Mr. Nguyen Huu Thuan							0	0.00%	Bố ruột/ Biological father
2	Nguyễn Thị Bích Thủy Ms. Nguyen Thi Bich Thuy							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Trần Thanh Sơn Mr. Tran Thanh Son							0	0.00%	Chồng/ Husband
4	Trần Uy Mr. Tran Uy							0	0.00%	Con ruột/ Biological child

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number , ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa a chỉ liên hệ Headquar ters address/C ontact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of- period shareholdin g	Ghi chú Notes
5	Trần Uyên Miss. Tran Uyen							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
6	Nguyễn Mai Trâm Ms. Nguyen Mai Tram							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
7	Hồ Vĩnh Thuận Mr. Ho Vinh Thuan							0	0.00%	Em rể/ Brother-in- law
8	Trần Văn Tạo Mr. Tran Van Tao							0	0.00%	Bố chồng (mất)/ Father-in-law (deceased)
9	Nguyễn Thị Tư Ms. Nguyen Thi Ti							0	0.00%	Mẹ chồng/ Mother- in-law
IV/	Dương Kim Nhung Mr. Duong Kim Nhung		Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc BOD Member - Vice CEO					32,686	0.14%	
1	Dương Kim Kỳ Mr. Duong Kim Ky							0	0.00%	Bố ruột/ Biological father
2	Nguyễn Thị Phương Ms. Nguyen Thi Phuong							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Hồ Sơn Mr. Ho Son							0	0.00%	Bố Vợ/ Father-in- law
4	Huỳnh Thị Giáp Ms. Huynh Thi Giap							0	0.00%	Mẹ Vợ/ Mother-in- law
5	Hồ Thị Trà My Ms. Ho Thi Tra My							0	0.00%	Vợ/ Wife
6	Dương Quốc Huy							0	0.00%	Con ruột/ Biological

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number , ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquar ters address/C ontact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of- period shareholdin g	Ghi chú Notes
	Mr. Duong Quoc Huy									child
7	Dương Hồ Ngọc Trâm Ms. Duong Ho Ngoc Tram							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
8	Đặng Thị Diệu Thiện Ms. Dang Thi Dieu Thien							0	0.00%	Con dâu/ Daughter- in-law
9	Dương Thị Sơn Ms. Duong Thi Son							0	0.00%	Chị gái/ Older sister
10	Dương Thị Hải Ms. Duong Thi Hai							0	0.00%	Chị gái/ Older sister
11	Giân Đình Việt Mr. Gian Dinh Viet							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in- law
12	Dương Kim Sâm Mr. Duong Kim Sam							0	0.00%	Anh trai/ Older brother
13	Nguyễn Thị Hiền Ms. Nguyen Thi Hien							0	0.00%	Chị Dâu/ Sister-in- law
14	Dương Kim Quế Mr. Duong Kim Que							0	0.00%	Em trai/ Younger brother
15	Nguyễn Thị Vân Ms. Nguyen Thi Van							0	0.00%	Em dâu/ Sister-in- law
16	Dương Thị Huệ Ms. Duong Thi Hue							0	0.00%	Em gái/ Younger Sister
17	Trần Văn Quân Mr. Tran Van Quan							0	0.00%	Em rể/ Brother-in- law
18	Dương Kim Hậu Mr. Duong Kim Hau							0	0.00%	Em trai/ Younger brother
19	Phan Thảo Thơ Ms. Phan Thao Tho							0	0.00%	Em dâu/ Sister-in- law



STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number , ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquar ters address/C ontact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of- period shareholdin g	Ghi chú Notes
V/	Tôn Thị Bích Vân Ms. Ton Thi Bich Van		Thành viên HĐQT BOD Member					0	0.00%	
1	Tôn Lâm Mr. Ton Lam							0	0.00%	Bố ruột (mất)/ Biological father (deceased)
2	Mai Thị Thu Cúc Ms. Mai Thi Thu Cuc							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Nguyễn Thy Sĩ Mr. Nguyen Thy Si							0	0.00%	Chồng/ Husband
4	Nguyễn Phúc Minh Quân Mr. Nguyen Phuc Minh Quan							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
5	Nguyễn Phúc Minh Long Mr. Nguyen Phuc Minh Long							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
6	Tôn Trung Hải Mr. Ton Trung Hai							0	0.00%	Anh ruột/ Biological older brother
7	Tôn Thị Tường Vi Ms. Ton Thi Tuong Vi							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
8	Tôn Thị Thu Hằng Ms. Ton Thi Thu Hang							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
9	Tôn Trung Sơn Mr. TGon Trung Son							0	0.00%	Anh ruột/ Biological older brother
10	Tôn Trung Tuấn Mr. Ton Trung Tuan							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
11	Nguyễn Kim Quan Mr. Nguyen Kim Quan							0	0.00%	Ba chồng (mất)/ Father-in-law (deceased)
12	Võ Thị Kiều							0	0.00%	Mẹ chồng (mất)/

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number, ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of-period shareholding	Ghi chú Notes
	Ms. Vo Thi Kieu									Mother-in-law (deceased)
13	Nguyễn Văn Minh Mr. Nguyen Van Minh							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
14	Hoàng Kim Nga Ms. Hoang Kim Nga							0	0.00%	Chị Dâu/ Sister-in-law
15	Nguyễn Nhật Phương Giang Ms. Nguyen Nhat Phuong Giang							0	0.00%	Em dâu/ Sister-in-law
VI/	Bùi Quốc Thịnh Mr. Bui Quoc Thinh		Kế toán trưởng Chief Accountant					0	0.00%	
1	Bùi Văn Khuyên Mr. Bui Van Khuyen							0	0.00%	Bố ruột (mất)/ Biological father (deceased)
2	Nguyễn Thị Xuân Ms. Nguyen Thi Xuan							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Đỗ Thị Ngọc Thi Ms. Do Thi Ngoc Thi							0	0.00%	Vợ/ Wife
4	Bùi Ngọc Thiên Thiên Miss. Bui Ngoc Thien Thien							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
5	Bùi Ngọc Thiên Thu Miss. Bui Ngoc Thien Thu							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
6	Bùi Thị Thùy Linh Ms. Bui Thi Thuy Linh							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
7	Phan Thị Thu Ngân Ms. Phan Thi Thu Ngan							0	0.00%	Chị Dâu/ Sister-in-law
8	Bùi Mạnh Tiến							0	0.00%	Anh ruột/ Biological

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number, ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of-period shareholding	Ghi chú Notes
	Mr. Bui Manh Tien									older brother
9	Châu Triệu Luân Mr. Chau Trieu Luan							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
VII/	Nguyễn Thị Trì Ms. Nguyen Thi Tri		Trưởng BKS Head of Supervisory Board					0	0.00%	
1	Nguyễn Tạo Mr. Nguyen Tao							0	0.00%	Bố ruột (mất)/ Biological father (deceased)
2	Nguyễn Thị Nuôi Ms. Nguyen Thi Nui							0	0.00%	Mẹ ruột (mất)/ Biological mother (deceased)
3	Nguyễn Minh Công Mr. Nguyen Minh Cong							0	0.00%	Anh ruột/ Biological older brother
4	Nguyễn Thị Phần Ms. Nguyen Thi Phan							0	0.00%	Chị Dâu/ Sister-in-law
5	Nguyễn Thị Mão Ms. Nguyen Thi Mao							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
6	Trần Văn Huân Mr. Tran Van Huan							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
7	Nguyễn Thị Mào Mr. Nguyen Thi Mao							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
8	Nguyễn Phước Thắng Mr. Nguyen Phuoc Thang							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
9	Nguyễn Minh Chung Mr. Nguyen Minh Chung							0	0.00%	Anh ruột/ Biological older brother

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number , ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Headquarters address/C ontact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of- period shareholdin g	Ghi chú Notes
10	Nguyễn Thị Hoa Ms. Nguyen Thi Hoa							0	0.00%	Chị Dâu/ Sister-in-law
11	Nguyễn Thị Quanh Ms. Nguyen Thi Quanh							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
12	Trần Đình Huân Mr. Tran Dinh Huan							0	0.00%	Anh rể/ Brother-in-law
VIII/	Trần Thị Kim Oanh Ms. Tran Thi Kim Oanh		Thành viên BKS Member of Supervisory Board					0	0.00%	
1	Trần Đức Vĩnh Mr. Tran Duc Vinh							0	0.00%	Bố ruột (mất)/ Biological father (deceased)
2	Trần Thị Loan Ms. Tran Thi Loan							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Trần Văn Hà Mr. Tran Van Ha							0	0.00%	Chồng/ Husband
4	Trần Ngọc Gia Hân Miss. Tran Ngoc Gia Han							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
5	Trần Phước Thịnh Mr. Tran Phuoc Thinh							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
6	Trần Thị Kim Phượng Ms. Tran Thi Kim Phuong							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
IX/	Lê Văn Khuân Mr. Le Van Kuan		Thành viên BKS Member of Supervisory Board					11,426	0.05%	
1	Lê Văn Lân Mr. Le Van Lan							0	0.00%	Bố ruột/ Biological father

STT No	Họ và tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Stock trading account	Chức vụ tại công ty Position at the Company (if available)	Số CCCD, CMND CCCD number , ID card	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa a chỉ liên hệ Headquar ters address/C ontact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ End-of- period shareholdin g	Ghi chú Notes
2	Lê Thị Ngừng Ms. Le Thi Ngung							0	0.00%	Mẹ ruột/ Biological mother
3	Nguyễn Văn Phúc Mr. Nguyen Van Phuc							0	0.00%	Bố Vợ/ Father-in- law
4	Trần Thị Nhớ Ms. Tran Thi Nho							0	0.00%	Mẹ Vợ/ Mother-in- law
5	Nguyễn Thị Ngọc Ánh Ms. Nguyen Thi Ngoc Anh							0	0.00%	Vợ/ Wife
6	Lê Thành Đạt Mr. Le Thanh Dat							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
7	Lê Nguyễn Anh Thu Miss. Le Nguyen Anh Thu							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
8	Lê Nguyễn Minh Quân Mr. Le Nguyen Minh Quan							0	0.00%	Con ruột/ Biological child
9	Lê Thị Bé Ms. Le Thi Be							0	0.00%	Chị ruột/ Biological sister
10	Lê Thị Hạnh Ms. Le Thi Hanh							0	0.00%	Em ruột/ Biological younger sibling
11	Trần Trung Quý Mr. Tran Trung Quy							0	0.00%	Em rể/ Brother-in- law

2. Giao dịch giữa người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:
Không có / Not available

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: *Không/ None*

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán./ *The above contents have been disclosed by the Company and reported to the State Securities Commission, the Stock Exchange, and are also published on the Company's website in accordance with Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding information disclosure on the securities market.*

Nơi nhận:

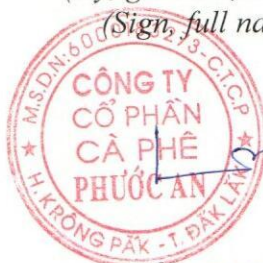
Recipients:

- Như trên/ As above.
- Hội đồng quản trị/
Board of Directors.
- Ban Kiểm soát/
Supervisory Board
- Lưu: VT/ File: Secretariat

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



LÊ NGUYỄN HÒA